

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày: 02-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Đặng Thị Diệu Tiên.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Ngọc Ký - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Trần Anh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2020/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh ngày 04/02/2000 tại huyện C, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: ấp H, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Nguyễn Minh L (đã chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1979.

- Tiền án, tiền sự: Không
- Bị tạm giam ngày 30/01/2020 cho đến nay.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.
- **Bị hại:**
 1. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1984 (Vắng mặt).
Nơi cư trú: ấp H, xã X, huyện P, tỉnh An Giang.
 2. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1997 (Vắng mặt).
Nơi cư trú: ấp M, xã Q, thành phố L, tỉnh An Giang.
- **Người làm chứng:** ông Lê Văn T, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 30/01/2020, Nguyễn Minh T vào khu vực khoa Nội nhi của Bệnh viện sản nhi An Giang ở phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên tìm tài sản lấy trộm. Đến đây, T thấy trên kệ sạc điện thoại công cộng đặt trên hành lang của khoa Nội nhi có 02 cái điện thoại di động đang sạc pin, gồm: 01 cái hiệu Samsung

Galaxy GT của anh Nguyễn Văn M và 01 cái hiệu Iphone 6S của anh Nguyễn Văn D. Lợi dụng lúc không ai để ý, T rút dây sạc lấy trộm 02 điện thoại trên bỏ vào túi xách thì bị anh Lê Văn T là bảo vệ của Bệnh viện theo dõi Camera an ninh phát hiện nên đuổi theo bắt giữ T cùng tang vật giao cho Công an phường Mỹ Bình lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang.

Căn cứ các Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 04/KL.HĐ ngày 30/01/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Long Xuyên, xác định:

- Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy GT màu trắng trị giá 490.000 đồng.

- Điện thoại di động Iphone 6S màu vàng, trị giá 2.625.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.115.000 đồng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/QĐ.VKS ngày 21 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày nội dung luận tội: Giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh T. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Nguyễn Minh M, Nguyễn Văn D đã nhận lại được tài sản nên không đề nghị xem xét, giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Quyết định truy tố, không tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong quá trình điều tra, bị hại trình bày: Tài sản bị mất trộm là 02 điện thoại di động như nội dung vụ án đã nêu. Bị hại đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, những người bị hại vắng mặt. Tuy nhiên, những người vắng mặt đã

có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không gây cản trở cho việc xét xử. Vì vậy, vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung quyết định truy tố mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ trên, đã có đủ cơ sở xác định, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của ông Nguyễn Văn M, ông Nguyễn Văn D trong việc quản lý tài sản, thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy GT màu trắng trị giá 490.000 đồng của ông Nguyễn Văn M và 01 điện thoại di động Iphone 6S màu vàng, trị giá 2.625.000 đồng của ông Nguyễn Văn D với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.115.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quyền sở hữu tài sản là một trong những quyền cơ bản được pháp luật ghi nhận và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm khắc. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, đang ở độ tuổi lao động, lẽ ra bị cáo phải tích cực lao động để tạo thu nhập tự nuôi sống bản thân và phụ giúp cho gia đình nhưng ngược lại vì tham lam, muốn có tiền tiêu xài nhưng không phải lao động cực nhọc, bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội tại nơi công cộng là bệnh viện sản nhi An Giang, có nhiều người thường xuyên qua lại, điều này cho thấy sự liều lĩnh và ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ các Điều 135, 136, 456, 457, 463, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2020.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Long Xuyên (2);
- Phòng KTNV - TAND tỉnh An Giang(1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Chi cục THADS TP Long Xuyên (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Diệu Tiên